CÔNG TY CÔ PHÀ̀N
ĐÀ̀ TƯ CFM

Số: 01/2023/BCQT-CFM
CÔNG
Digitally signed by CÔNG TY CO PHÂN ĐÀU TƯ cem
CN: C=N: S. STHANHPHO

PHÂN ĐÂU TƯ CFM,
OID.0.9.2342.19200300.10
0.1.1=MST:0107952805

Reason: I am the author of



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIẸTT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2023

## BÁO CÁO

TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022
$\qquad$ Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Tên công ty: Công ty cổ phần Đầu tư CFM
- Địa chỉ trụ sở chính: Sàn thương mại dịch vụ tầng 02 (A2-6-02), Dự án Ngôi sao An Bình 2 (An Bình City), Khu đô thị Thành phố Giao Lưu, Đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 0866885958 Email: admin@cfminvestment.com
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: CFM
- Mô hình quản trị công ty: Bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện


## Y. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản). Trong năm 2022, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư CFM đã thông qua các quyết định như sau:

| Stt | Nghị <br> quyết/Quyết <br> định | Ngày |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | $12 / \mathrm{NQ}-$ <br> ĐHĐCĐ/CFM | $13 / 03 / 2022$ | Chấp thuận cho ông Nguyễn Quốc Trung (Chủ tịch HĐQT) nhận <br> chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Đầu |


|  |  |  | tư CFM (mã chứng khoán: CFM) dẫn đến việc ông Nguyễn Quốc Trung và người có liên quan sở hữu đạt hoặc vượt mức $55 \%$ số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai. |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| 2 | $\begin{gathered} \text { 13/NQ- } \\ \text { ĐHĐCĐ/CFM } \end{gathered}$ | 12/06/2022 | Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, kế hoạch năm 2022; <br> Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021, và Kế hoạch kinh doanh năm 2022; <br> Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, kế hoạch năm 2022 <br> Thông qua Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2021; <br> Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021; dự kiến năm 2022; <br> Thông qua mức thù lao chi trả cho HĐQT, BKS năm 2021; Đề nghị mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022; <br> Lựa chọn công ty TNHH Kiểm toán BDO thực hiện kiểm toán cho Công ty trong năm tài chính 2022; <br> Miễn nhiệm 02 thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024. |

## II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ (thành viên HĐQT độc <br> lập, TVHĐQT không điều <br> hành) | Ngày bắt đầu/không còn là <br> thành viên HĐQT/ HĐQT <br> độc lập <br> Ngày bổ nhiệm |
| :---: | :--- | :---: | :---: |
| 1 | Ông Nguyễn Qụ̂̂́c Trung | TV HĐQT không điều hành | $07 / 09 / 2019$ |
| 2 | Ông Vũ Ngọc Thuân | Thành viên HĐQT độc lập | $07 / 09 / 2019$ |
| 3 | Bà Trần Thùy Linh | TV HĐQT Điều hành | $07 / 09 / 2019$ |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT <br> tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham <br> dự họp |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |


| 1 | Ông Nguyễn Quốc Trung | 06 | $100 \%$ |  |
| :---: | :--- | :---: | :---: | :---: |
| 2 | Ông Vũ Ngọc Thuân | 06 | $100 \%$ |  |
| 3 | Bà Trần Thùy Linh | 06 | $100 \%$ |  |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng Quản trị thường xuyên họp định kỳ để đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đã được thông qua tại các kỳ họp trước, đồng thời định hướng hoạt động cho thời gian tới.

Hội đồng Quản trị thường xuyên yêu cầu Ban Giám đốc thực hiện báo cáo kết quả thực hiện hoạt động kinh doanh của công ty, đồng thời đưa ra giải pháp để nâng cao hiệu quả kinh doanh.
4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có
5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022:

| Stt | Số Nghị quyết/ <br> Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | $\begin{aligned} & \text { 14/NQ- } \\ & \text { HĐQT/CFM } \end{aligned}$ | 19/01/2022 | - Thông qua dự thảo Phụ lục hợp đồng số <br> 01/2020/HDTMB/CFM-LOUNGE ngày 30/09/2020; <br> - Thông qua dự thảo Phụ lục hợp đồng số <br> 02/2020/HDTMB/CFM-MOVE VN ngày 30/09/2020; <br> - Điều chỉnh thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2022. | 100\% |
| 2 | $\begin{aligned} & \text { 15/NQ- } \\ & \text { HĐQT/CFM } \end{aligned}$ | 17/02/2022 | -Thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 Công ty Cổ phần Đầu tư CFM. | 100\% |
| 3 | 16/NQ- <br> HĐQT/CFM | 13/04/2022 | Bán tài sản cố định là căn chung cư tại Eco Green | 100\% |
| 4 | 17/NQ- HĐQT/CFM | 20/4/2022 | - Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; <br> - Dừng thuê bản quyền tác giả của ông Nguyễn Quốc Trung sử dụng trong chương trình đào tạo của Công ty và cấp phép Li xăng cho bên thứ 3 . | 100\% |
| 5 | $\begin{aligned} & 17 / \mathrm{NQ}- \\ & \mathrm{HĐQT/CFM} \end{aligned}$ | 29/09/2022 | Thông qua phương án thử nghiệm sản phẩm mới | 100\% |
| 6 | 18/NQ- | 19/12/2022 | Mua 400.000 cổ phần của Công ty Cổ phần SKK Chain \& | 100\% |


| HĐQT/CFM |  | Franchise; Mua 200.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu <br> tuc MRD |  |
| :--- | :--- | :--- | :--- |

## III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| Stí | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngàybổ <br> nhiệm/không còn là <br> thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
| :---: | :--- | :--- | :---: | :---: |
| 1 | Bà Đỗ Thị Minh Hiếu | Trưởng Ban kiểm soát | $07 / 09 / 2019$ | Kế toán trưởng |
| 2 | Ông Trần Khánh Thiện | Thành viên Ban kiểm <br> soát | $12 / 06 / 2022$ | Cử nhân |
| 3 | Bà Phùng Thị Mai Anh | Thành viên Ban kiểm <br> soát | $12 / 06 / 2022$ | Kế toán trưởng |

2. Cuộc họp của BKS:

| Stt | Thành viên BKS | Số buối họp <br> tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham <br> dự họp |
| :---: | :--- | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Bà Đỗ Thị Minh <br>  <br> Hiếu | 01 | $100 \%$ | $100 \%$ |  |
| 2 | Ông Trần Khánh <br> Thiện | 01 | $100 \%$ | $100 \%$ |  |
| 3 | Bà Phùng Thị Mai <br> Anh | 01 | $100 \%$ | $100 \%$ |  |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với $\mathrm{HĐQT}$, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát các hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Tham gia các cuộc họp của HĐQT để kị̣p thời nắm bắt thông tin.

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính của công ty, việc tuân thủ đúng chế độ kế toán và hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của $\mathrm{H} Q \mathrm{QT}$, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Các thành viên Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT công ty và được phát biểu ý kiến. Ngoài ra khi có yêu cầu, Ban Kiểm soát đều được các phòng ban công ty cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu.

Các Nghị quyết của $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$ và báo cáo của Ban Giám đốc đều được gửi cho Ban Kiểm soát.
5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có
IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm <br> sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn <br> nhiệm thành viên <br> Ban điều hành/ |
| :---: | :--- | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Bà Trần Thùy Linh | $13 / 06 / 1987$ | Cử nhân | $16 / 01 / 2018$ |

V. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/miễn <br> nhiệm |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| Lương Thị Nhị Hà | $20 / 05 / 1980$ | Kế toán trưởng | $01 / 07 / 2020$ |

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên $H Đ Q T$, thành viên $B K S$, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.
VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Tại phụ lục 01 đính kèm báo cáo này
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Tại phụ lục 02 đính kèm báo cáo này
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên $\mathrm{H} Q \mathrm{QT}$, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Tại phụ lục 02 đính kèm báo cáo này
4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên $\mathrm{HĐQT}$, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Tại phụ lục 02 đính kèm báo cáo này
4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.
Tại phụ lục 02 đính kèm báo cáo này
VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Tại phụ lục 01 đính kèm báo cáo này
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cỗ phiếu sở hữu đầu kỳ |  | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |  | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  |  | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ |  |
| 1 | Nguyễn Quốc <br> Trung-Chủ tịch HĐQT |  | 1.082 .000 | 54,1\% | 1.092.000 | 54,6\% | Mua bán CP |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

## Nơi nhân:

- Như kính gửi
- Luru VT

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCR NGƯỜI NỌI BỘ VÀ NGƯÒ I CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỌI BỘ CỦA










| 5.3 | Phùng Ngọc <br> Minh |  |  |  |  |  |  |  | Em trai bà Anh | 0 | 0 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 5.4 | Công ty Cổ phần Hệ thống Thông tin và Số hóa Skynet |  |  |  |  |  |  |  | - Bà Anh là cổ âong sở hũu $5 \%$ cổ phần - Giám a̛óc - Đại diện pháp luât | 0 | 0 |
| 5.5 | Công ty Cổ phần Công nghệ Phần mềm và Nội dung số OSP |  |  |  |  |  |  |  | - Bà Anh là cố đông sở hũu $20 \%$ cổ phần <br> - Thành viên $H \oplus Q T$ | 0 | 0 |
| 5.6 | Công ty Cổ phần Thurơng mại Dịch vư và Công nghệ OSP Toàn Càu |  |  |  |  |  |  | $1$ | - Bà Anh là cố đông sở hũu $20 \%$ cổ phần - Thành viên $H \not Q T$ | 0 | 0 |







PHỤ LỤC 02: GIAO DICH GIŨA CÔNG TY VÓI NGU̇ÒI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẠC GỮA CÔNG TY VÓI CỎ

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ fiên quan vói công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm <br> giao dịch vó́ công ty | Số Nghị quyết Quyết định của ĐHĐCĐ/ $H Đ Q T$... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  |  |  |  | 18/01/2022 | - Nghị quyết HDQT số | Thanh toán phí bản quyền, thù lao giảng viên quý IV năm 2021: <br> 476.475 .000 đồng |  |
| 1 | Ông Nguyễn Quốc Trung | - Cổ đông nắm giữ $54,6 \%$ cổ phần <br> - Chủ tịch Hội đồng Quản trị |  |  | $13 / 04 / 2022$ | 06/NQ-HDQT-CFM <br> ngày 09/09/2019 <br> - Nghị quyết HDQT số 08A/NQ-HĐQT/CFM <br> ngày 29/06/2020 <br> - 17/NQ-HĐQT/CFM, <br> ngày 20/04/2022 | Thanh toán phí bản quyền, thù lao giảng viên quý I năm 2022: 79.650 .000 đồng |  |






